

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 5645/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc đề nghị phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2016; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 với các nội dung như sau:

I. Tổng thu ngân sách nhà nước:	7.565.933.320.654 đồng
<i>Trong đó ngân sách địa phương được hưởng:</i>	<i>7.224.601.883.578 đồng</i>
1. Thu ngân sách trên địa bàn:	2.225.786.152.131 đồng
- Thu nội địa:	1.920.954.517.469 đồng
<i>Trong đó: ngân sách địa phương được hưởng:</i>	<i>1.884.454.715.055 đồng</i>
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:	304.831.634.662 đồng
<i>Trong đó: Thu thuế GTGT hàng nhập khẩu:</i>	<i>247.815.665.290 đồng</i>
2. Thu vay CT KCH KM cấp 2 và GTNT:	115.000.000.000 đồng
3. Thu chuyển nguồn năm trước sang năm sau:	627.057.254.564 đồng
4. Thu sự nghiệp quản lý qua NSNN:	165.598.011.908 đồng

<i>Trong đó:</i>	
- Thu xổ số kiến thiết:	35.608.673.817 đồng
- Các khoản thực hiện ghi thu - ghi chi:	101.446.923.695 đồng
5. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:	4.074.395.586.590 đồng
<i>Trong đó:</i>	
- Bổ sung cân đối:	1.598.430.000.000 đồng
- Bổ sung chương trình mục tiêu, dự án:	674.079.000.000 đồng
- Bổ sung một số chính sách mới:	426.559.000.000 đồng
- Bổ sung có MT thực hiện cải cách tiền lương:	566.391.000.000 đồng
- Bổ sung ngoài kế hoạch:	407.162.093.000 đồng
- Bổ sung vốn nước ngoài:	401.588.160.202 đồng
- Bổ sung có mục tiêu khác:	186.333.388 đồng
6. Thu chuyên nhiệm vụ và bổ sung từ kết dư:	346.516.590.889 đồng
<i>Trong đó:</i>	
- Ngân sách cấp tỉnh:	199.850.598.454 đồng
- Ngân sách cấp huyện, xã:	146.665.992.435 đồng
7. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên:	5.170.338.050 đồng
8. Ghi thu viện trợ trực tiếp NSDP:	4.409.386.522 đồng
II. Tổng chi ngân sách địa phương:	6.961.297.382.938 đồng
1. Các khoản chi trong cân đối ngân sách địa phương:	5.195.264.309.744 đồng
- Chi đầu tư phát triển:	1.242.593.737.268 đồng
- Chi thường xuyên:	3.951.670.572.476 đồng
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.000.000.000 đồng
2. Chi chương trình KCH KM và GTNT:	38.737.541.000 đồng
3. Chi thực hiện CT MTQG và một số nhiệm vụ:	727.611.227.209 đồng
4. Chi sự nghiệp để lại quản lý qua NSNN:	131.908.574.295 đồng
<i>Trong đó:</i>	
- Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết:	30.461.650.600 đồng
- Các khoản thực hiện ghi thu - ghi chi:	101.446.923.695 đồng
5. Ghi chi viện trợ trực tiếp NSDP:	4.409.386.522 đồng
6. Chi chuyển nguồn sang năm sau:	857.811.006.118 đồng
7. Chi nộp trả ngân sách cấp trên:	5.555.338.050 đồng
III. Chênh lệch thu - chi ngân sách địa phương:	263.304.500.640 đồng
1. Ngân sách cấp tỉnh:	117.245.670.792 đồng

2. Ngân sách cấp huyện: 108.660.376.868 đồng
3. Ngân sách cấp xã: 37.398.452.980 đồng

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân tỉnh công khai quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ thông qua./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT, Bộ Tài chính;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, TAND, VKSND tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

896

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng